

Mua bán người và những vấn đề đặt ra đối với sự an toàn của phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số

Vũ Thị Thanh*

Tóm tắt: Mua bán người đã và đang trở thành vấn đề thu hút sự quan tâm bởi nhiều tổ chức và học giả trong và ngoài nước bởi lẽ mua bán người là một sự xâm hại nghiêm trọng quyền con người và đe dọa an ninh con người. Ở Việt Nam, phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số là một trong những nhóm có nguy cơ cao trở thành nạn nhân của mua bán người. Dựa trên kết quả nghiên cứu định tính (bao gồm phỏng vấn sâu nạn nhân bị mua bán và các cơ quan hỗ trợ nạn nhân mua bán người), bài viết này phân tích những ảnh hưởng của mua bán người đến sự an toàn về sức khoẻ thể chất và tinh thần của phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số trong quá trình bị mua bán cũng như khi trở về cộng đồng. Từ đó, bài viết đề cập đến những sự trợ giúp về vật chất, về pháp lý và tâm lý trong việc hỗ trợ nạn nhân là phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số tái hòa nhập cộng đồng.

Từ khóa: Mua bán người; Phụ nữ; Dân tộc thiểu số.

Ngày nhận bài: 2/5/2019; ngày chỉnh sửa: 17/5/2019; ngày duyệt đăng: 3/6/2019.

* TS., Viện Nghiên cứu Con người, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

1. Khái quát về mua bán người

Mỗi năm trên thế giới có khoảng gần một triệu người bị mua bán, trong đó nạn nhân chủ yếu là phụ nữ và trẻ em. Theo Giguere (2013), mua bán người đe dọa không chỉ an ninh của các cá nhân mà còn tác động đến quốc gia là nơi đi và nơi đến của các nạn nhân dưới nhiều góc độ khác nhau. Về mặt xã hội, mua bán người gây ảnh hưởng đến cả gia đình và cộng đồng của nạn nhân và các mối quan hệ giới nơi nạn nhân đến bởi nạn nhân của mua bán người thường là phụ nữ và bị mua bán để khai thác tình dục. Về mặt kinh tế, khi con người phải di cư để tìm kiếm cơ hội việc làm và khi bị mua bán thì họ thường bị mất đi số tiền đặt cọc/tiền gửi. Về mặt sức khỏe, nhiều phụ nữ và trẻ em bị mua bán để bóc lột tình dục sẽ có nguy cơ bị nhiễm HIV/AIDS và các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục và làm lây truyền các bệnh này cho nhiều người khác. Ngoài ra, những nạn nhân này cũng bị tổn hại cả về thể chất và tinh thần (Giguere, 2013).

Nhiều tổ chức quốc tế trong những năm gần đây đã có những báo cáo phản ánh tình trạng mua bán người trên thế giới. Báo cáo toàn cầu về mua bán người của Liên hiệp quốc 2018 (UNODC, 2018) đã cung cấp một cái nhìn tổng quan về tình hình mua bán người ở các khu vực trên thế giới và đem đến hiểu biết sâu sắc hơn về nạn nhân của mua bán người. Báo cáo về mua bán người của Cơ quan chính phủ Hoa Kỳ (Department of State, 2018) đã xếp hạng các quốc gia theo 4 tầng bậc dựa trên sự đáp ứng các quy định trong Đạo luật Bảo vệ nạn nhân mua bán người (được xây dựng phù hợp với Nghị định thư Palermo). Theo đó, Việt Nam ở tầng bậc thứ 2 - nhóm quốc gia trong đó chính phủ chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn tối thiểu để loại bỏ buôn bán người nhưng đang có những nỗ lực đáng kể để đạt được điều này. Báo cáo này cho rằng Việt Nam đã sử dụng các tiêu chí xác định nạn nhân theo Sáng kiến Bộ trưởng Mêkông phối hợp chống buôn bán người và có các thủ tục để xác định nạn nhân nhưng chưa có những cơ chế mang tính chủ động và được sử dụng rộng rãi đối với nhóm dễ bị tổn thương như phụ nữ bị mua bán vì mục đích mại dâm, lao động nhập cư trở về từ nước ngoài và lao động trẻ em.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết này xem xét những mối đe dọa đối với sự an toàn của phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số do mua bán người gây ra dựa trên việc phân tích kết quả nghiên cứu định tính của Dự án “Nghiên cứu về di cư, bóc lột và mua bán người tại Việt Nam” do Viện Nghiên cứu Con người phối hợp cùng tổ chức Coram International thực hiện năm 2017-2018. Nghiên cứu đã thực hiện gần 80 phỏng vấn sâu với các cơ quan chức năng, cơ sở hỗ trợ nạn nhân và các nạn nhân của mua bán người ở độ tuổi từ 13 đến 24 (bao gồm cả nam và nữ, cả người dân tộc Kinh và dân tộc thiểu số) tại 6 tỉnh

thành trong cả nước. Việc tiếp cận các nạn nhân được thực hiện dưới sự hỗ trợ của các Chi cục phòng chống tệ nạn xã hội (Sở Lao động - Thương binh - Xã hội) tại các tỉnh được khảo sát. Đối với những trẻ em dưới 18 tuổi, việc phỏng vấn được thực hiện dưới sự có mặt của người giám hộ (thường là mẹ hoặc cán bộ của các cơ sở trợ giúp nạn nhân mua bán người trong trường hợp các nạn nhân đang sống tại các cơ sở đó). Những người tham gia phỏng vấn được cung cấp thông tin về mục đích của nghiên cứu và ký vào phiếu đồng ý tham gia phỏng vấn.

Do bài viết này xem xét ảnh hưởng của mua bán người đối với phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số nên tác giả chỉ sử dụng các kết quả nghiên cứu tại những tỉnh có nạn nhân tham gia trả lời phỏng vấn là phụ nữ, trẻ em dân tộc thiểu số (gồm Lào Cai, Thừa Thiên Huế và Đắk Lắk). Cụ thể, bài viết dựa trên việc phân tích kết quả của 19 phỏng vấn sâu với các cơ quan chức năng, cơ sở trợ giúp nạn nhân và các nạn nhân là phụ nữ và trẻ em gái là người dân tộc thiểu số. Những đánh giá và phân tích trong bài viết này thể hiện quan điểm của tác giả với vai trò là một nhà nghiên cứu mà không nhất thiết phải là quan điểm chính thức của tổ chức Coram International. Bài viết đề cập đến những ảnh hưởng về thể chất và tinh thần mà các nạn nhân trải qua, từ đó xem xét những sự hỗ trợ cần thiết giúp các nạn nhân tái hòa nhập cộng đồng.

3. Ảnh hưởng của mua bán người đến an toàn của phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số

Tương đồng với kết quả báo cáo của Bộ Công an (2019), phỏng vấn phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số bị mua bán trong nghiên cứu này cũng cho thấy phần lớn họ bị mua bán sang Trung Quốc. Phụ nữ và trẻ em gái trong nghiên cứu này thường bị mua bán vì hai mục đích là để làm vợ hoặc để khai thác lao động tình dục - làm gái mại dâm. Kết quả nghiên cứu cho thấy mua bán người có ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự an toàn của phụ nữ và trẻ em gái. Thứ nhất là sự an toàn về thể chất bởi phần lớn phụ nữ và trẻ em gái bị đánh đập, bóc lột sức lao động hoặc bị xâm hại tình dục trong quá trình bị mua bán. Nhiều phụ nữ và trẻ em gái đã bị bạo lực về thể xác trong quá trình bị mua bán hoặc khi tìm cách trốn thoát. Cán bộ Nhà nhân ái tỉnh Lào Cai cho biết “*Có những em bị bắt, bị bán chống cự lại thì bị đánh đập, hành hạ, có những em bị đánh gãy cả mấy cái răng*”.

Một số nạn nhân chia sẻ về việc mình bị đe dọa, đánh đập bởi bọn mua bán người trong thời gian bị chúng bắt giữ:

“Bọn họ đánh đập... Chúng dùng dao hù dọa. Tối đó bọn em có khóc to thì bọn nó dọa nếu khóc to nữa sẽ cởi hết đồ của bọn em ra nên bọn em không dám khóc”
(Nạn nhân, 18 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai).

“Sang bên Trung Quốc, chúng nó đánh em... Chúng đánh em chảy máu” (Nạn nhân, 17 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai).

Ngoài ra, một số phụ nữ và trẻ em gái bị xâm hại tình dục trong quá trình bị mua bán. Điều này không chỉ diễn ra đối với những nạn nhân bị mua bán vì mục đích bóc lột tình dục mà đối với cả những phụ nữ, trẻ em gái bị mua bán vì mục đích làm vợ nhưng bị xâm hại tình dục bởi những kẻ mua bán trong quá trình trung chuyển. Cán bộ của Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội tỉnh Lào Cai cho biết: *“Trong quá trình bị mua bán các em bị bóc lột tình dục. Gần như 100% là bị bóc lột tình dục dưới nhiều hình thức: một là đưa vào các khách sạn, nhà chứa; hai là bắt các em làm vợ cho cả gia đình bên kia, có trường hợp bị cưỡng bức cả trên đường đi”*.

Theo chia sẻ của một nữ nạn nhân (16 tuổi, dân tộc Ê Đê, Đắk Lắk) phải lao động tình dục tại ổ mại dâm bên Trung Quốc thì *“Một ngày em phải tiếp khoảng 13 khách, ngày nhiều lên đến hơn 20 người... Em muốn trốn nhưng không được, họ có camera. Nếu mình mở cửa được sợ nó đánh”*. Em cho biết thêm nếu em từ chối tiếp khách thì sẽ bị đánh đập và dọa giết. Đã có những lúc em rất tuyệt vọng, lấy mảnh vỡ của đĩa ăn cơm để cắt vào tay mình. Tương tự như vậy, cán bộ Trung tâm Công tác xã hội (tỉnh Lào Cai) cho biết: *“Có những em một ngày phải tiếp 40 khách. Các em về kể là có những em về bị sang chấn tâm lý, hoảng loạn đến mức cởi hết quần áo chạy lung tung, cứ nhìn thấy đàn ông là co rúm người lại... Có những em bị bán đi hết nhà chứa này đến nhà chứa khác.”*

Bên cạnh sự đe dọa đến an toàn về thể xác, mua bán người còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe tinh thần của các nạn nhân. Mặc dù có những phụ nữ và trẻ em gái may mắn trốn thoát hoặc được giải cứu nhưng sau khi trở về họ lại rơi vào trạng thái trầm cảm hoặc mắc phải một số chứng bệnh về tâm thần gây ra bởi sự sợ hãi và những đau khổ mà họ trải qua trong quá trình bị mua bán. Cán bộ công tác xã hội ở Nhà nhân ái (Lào Cai) cho biết có khoảng 50% trẻ em bị sang chấn tâm lý sau khi được giải cứu hoặc trốn thoát trở về và nhiều nạn nhân bị sang chấn tâm lý rất trầm trọng. Chị kể: *“Có em gào thét, tự đập đầu mình vào tường suốt đêm”*. Mẹ của một nữ nạn nhân người dân tộc Ê Đê có con bị bán sang Trung Quốc cho biết con của chị (bị mua bán lúc 13 tuổi) khi được giải cứu trở về ngày nào cũng chỉ ở trong nhà mà không ra ngoài.

Sự sang chấn tâm lý đôi khi còn ảnh hưởng đến cả tính mạng của nạn nhân mua bán người. Cán bộ Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế cho biết có một trường hợp nạn nhân dân tộc thiểu số khoảng 20 tuổi ở Thừa Thiên Huế sau khi được giải cứu từ Trung Quốc trở về đã rơi vào tình trạng bị sang chấn tinh thần nghiêm trọng. Em chỉ ngồi trong nhà trong suốt sáu tháng và cuối cùng đã tìm đến cái chết. Anh kể lại: *“Sáu*

tháng em ấy không ra khỏi nhà, ngồi một góc trong nhà, khi chúng tôi vào thăm thì không nói năng gì... Đưa em lên bệnh viện huyện thì họ cũng lắc đầu không chữa được, cuối cùng phải nhờ bên trung tâm y tế họ xuống khám tại nhà, họ bảo do tâm lý em bị ảnh hưởng quá nặng... Sau khi trở về được khoảng 2-3 năm thì em đã tự tử.”

Mặt khác, phụ nữ và trẻ em gái khi trở về vẫn tiếp tục đối mặt với những khó khăn gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe tinh thần của họ do sự kỳ thị từ phía cộng đồng và gia đình. Theo phản ánh của cán bộ Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội ở tỉnh Lào Cai, có những nạn nhân sau khi trở về nhưng gia đình bất hòa, các em không hòa nhập được nên lại bị tái mua bán. Thực tế cho thấy có những gia đình nạn nhân cho rằng con gái mình khó có thể lấy chồng và có được cuộc sống bình thường sau khi đã bị mua bán và trở về địa phương. Vì thế, họ lại tìm cách gả bán con sang Trung Quốc. Nữ nạn nhân (18 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai) cho biết bố em đang nhờ họ hàng sống ở Trung Quốc gả em sang Trung Quốc lấy chồng vì phụ nữ và trẻ em gái người H'mông đã bị buôn bán sang Trung Quốc thì khi trở về rất khó lấy chồng ở Việt Nam.

Kết quả phỏng vấn sâu các nạn nhân phản ánh rõ hơn về sự kỳ thị của cộng đồng đối với các em. Một nữ nạn nhân (16 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai) cho biết *“Người H'mông nghĩ bọn em đi Trung Quốc về là thế này thế nọ nên họ khinh thường bọn em”*. Một nạn nhân (18 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai) kể về sự kỳ thị mà em phải trải qua: *“Họ khinh mình. Khi mình đi ra chợ thì họ chỉ tay vào mình nói này nói nọ... Họ còn nói ai đi sang Trung Quốc là ngủ với người này người nọ, ý là không coi trọng mình”*. Một nạn nhân (17 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai) mới trở về từ Trung Quốc và hiện đang sống tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Lào Cai bày tỏ sự lo lắng khi nghĩ đến việc phải đối mặt với sự kỳ thị từ cộng đồng khi trở về: *“Đôi khi em chỉ muốn đi tự tử thôi... Vì em đã đi sang Trung Quốc rồi, chắc khi em về nhà thì họ sẽ nói xấu về mình”*.

Trẻ em gái khi trở về đôi khi còn bị kỳ thị, xa lánh bởi chính người thân trong gia đình. Điều đó gây tổn thương rất lớn đến tâm lý, tình cảm của các nạn nhân. Một nạn nhân (17 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai) chia sẻ rằng điều em lo lắng khi quay trở về là sợ bố mẹ chửi. Thậm chí, có những trẻ em gái còn tỏ ra ân hận vì quay trở về và ước rằng giả như mình ở lại Trung Quốc để không phải đối mặt với quá nhiều sự kỳ thị từ cộng đồng khi trở về Việt Nam. Tâm lý này dễ đẩy các em vào nguy cơ bị tái mua bán. Em tâm sự: *“Lúc ở Trung Quốc em sợ không được gặp bố mẹ. Những khi lo lắng em chỉ muốn về gặp bố mẹ nhưng khi về đến Việt Nam thấy thái độ của bố mẹ như thế thì em lại nghĩ nếu biết trước như thế thì em ở lại Trung Quốc luôn không về nữa, tại vì thái độ của bố khác hẳn, em buồn”* (Nữ, 18 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai).

4. Một số vấn đề đặt ra đối với công tác hỗ trợ nạn nhân mua bán người

Thứ nhất, về hỗ trợ vật chất, đối với những nạn nhân được giải cứu, khi được tiếp nhận bởi các cơ quan chức năng, họ được nhận gói hỗ trợ ban đầu bao gồm tư trang, vật dụng cá nhân như quần áo, bàn chải đánh răng... Những người được xác định là nạn nhân của mua bán người khi trở về được phía ngành Lao động - Thương binh - Xã hội hỗ trợ kinh tế là 1 triệu đồng theo quy định của nhà nước. Theo cán bộ của các cơ quan và các nạn nhân, số tiền này là khá ít ỏi để họ ổn định lại cuộc sống. Đối với những nạn nhân tự trở về hoặc chưa được xác nhận là nạn nhân mua bán người thì hầu như không nhận được sự hỗ trợ vật chất từ phía cơ quan chức năng. Cán bộ Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội Thừa Thiên Huế cho biết có những người tự trở về không khai báo với các cơ quan chức năng hoặc chưa được xác định là nạn nhân của mua bán người thì không thể nhận được sự hỗ trợ dành cho nạn nhân theo quy định của nhà nước. Tại một số địa phương, các nạn nhân nhận được sự hỗ trợ từ phía các tổ chức phi chính phủ quốc tế (như Tổ chức Pacific Link hỗ trợ cho nạn nhân ở Lào Cai, Tổ chức Di cư quốc tế IOM hỗ trợ cho nạn nhân ở Thừa Thiên Huế...). Các tổ chức này đã hỗ trợ sinh kế cho các nạn nhân thông qua các hoạt động dạy nghề. Ví dụ, nhà nhân ái phối hợp với trung tâm giáo dục thường xuyên cho các em đi học một số nghề như cắt tóc, sơn móng tay hoặc phối hợp với tổ chức Koto dạy cho các em nghề nấu ăn, phục vụ nhà hàng hay nạn nhân được hỗ trợ vật nuôi, con giống (lợn, dê) từ tổ chức IOM để phát triển kinh tế. Tuy nhiên, đôi khi số tiền các nạn nhân mua bán người được nhận không được sử dụng hiệu quả nhằm giúp nạn nhân ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng. Mẹ của một nạn nhân dân tộc Ê Đê ở Đắk Lắk cho biết con gái của chị (13 tuổi) nhận được tiền hỗ trợ để mua bò nhưng nhà chị đã sử dụng số tiền đó để trả khoản nợ do lo đám tang cho chồng chị trước đó chứ không dùng khoản tiền đó cho việc hỗ trợ con mình.

Thứ hai, về hỗ trợ pháp lý, khi được đề nghị bởi nạn nhân hoặc các cơ quan chức năng, Trung tâm Trợ giúp pháp lý sẽ hướng dẫn các nạn nhân làm đơn để đảm bảo họ được hưởng chế độ và đòi hỏi sự bồi thường từ phía kẻ gây hại theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, nạn nhân ít nhận được sự bồi thường từ phía thủ phạm ngay cả khi bị tòa án xét xử. Cán bộ Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai cho biết theo quy định, thủ phạm sẽ bồi thường tối đa là 10 tháng lương tối thiểu nhưng thủ phạm thường không có tiền để bồi thường (trừ trường hợp một số gia đình của thủ phạm đồng ý bồi thường một phần để có tình tiết giảm nhẹ tội khi tòa án xét xử). Một số gia đình có điều kiện thì bồi thường 5-10 triệu nhưng theo chị, khoản bồi thường như thế là thấp so với những hậu quả mà nạn nhân phải

chịu. Chị chia sẻ: “*Chả bõ bèn gì, các cháu mất tuổi thanh xuân, sang đây có khi lại có con cái, rất vất vả nhưng mức bồi thường cũng chỉ có vậy thôi... Bị can bị cáo đi tù, họ không có tiền bồi thường. Các cháu trở về địa phương lại bắt đầu từ đầu mà không có gì cả, tiền bồi thường thì không lấy được*”.

Chị lý giải thêm về tình trạng nạn nhân không lấy được tiền bồi thường theo xét xử của tòa án: “*Bị can bị cáo làm gì có tiền mà bồi thường, đa số là những người nghèo, dân tộc cá mà... Có phạt thì cũng chỉ là án động thôi, chả giải quyết được gì cả...*”.

Một nạn nhân (nữ, 18 tuổi, dân tộc H’ mông, Lào Cai) cho biết tòa án xét xử nhóm thủ phạm mua bán phải bồi thường danh dự cho em là 7 triệu đồng nhưng họ đã ngồi tù và em cũng không nhận được khoản bồi thường từ phía thủ phạm.

Mặt khác, kết quả nghiên cứu cho thấy các nạn nhân thường ít tìm kiếm sự trợ giúp pháp lý. Cán bộ Trung tâm Trợ giúp pháp lý Lào Cai cho biết để được hỗ trợ pháp lý thì đối tượng đó phải có đơn xin trợ giúp pháp lý. Tuy nhiên, số lượng nạn nhân hoặc gia đình nạn nhân làm đơn xin hỗ trợ pháp lý không nhiều do ngại tố giác tội phạm nên tội phạm không được xét xử và do đó các nạn nhân cũng không nhận được bồi thường. Theo cán bộ của Nhà nhân ái (Lào Cai), các nạn nhân thường không muốn tố cáo tội phạm vì họ e ngại việc phải đến tòa án. Một số nạn nhân bị trả thù khi đơn tố cáo thất bại và điều đó cũng là một yếu tố cản trở nạn nhân tố giác tội phạm. Một nạn nhân (nữ, 16 tuổi, dân tộc H’ mông, Lào Cai) lý giải về việc gia đình em không tố cáo thủ phạm: “*Bố mẹ bảo tố cáo nhưng em nghĩ họ ở bên đây [Trung Quốc] cũng chẳng bao lâu, kiểu gì họ cũng về nên không cần tố cáo... họ cũng là người họ hàng trong làng*”. Khi được hỏi em sẽ làm gì nếu thủ phạm trở về làng thì em cho biết “*em cứ để cho tự nhiên thôi*” và không có ý định báo công an.

Thứ ba, về hỗ trợ y tế, mức hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho nạn nhân theo quy định là 50.000 đồng. Cán bộ Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội tỉnh Đắk Lắk cho biết ngoài 50.000 đồng hỗ trợ y tế ban đầu, các nạn nhân không nhận được tiền hỗ trợ y tế nào khác. Cán bộ Trung tâm Công tác xã hội Lào Cai cho biết do mức hỗ trợ này quá ít nên phòng y tế của trung tâm hỗ trợ khám bệnh cho nạn nhân, chỉ những trường hợp nạn nhân thực sự nặng (ví dụ như có trường hợp bị gãy chân) thì mới đưa đi khám ở cơ sở y tế bên ngoài. Chị chia sẻ: “*May có phòng y tế họ khám cho chứ không thì chẳng biết làm được gì với 50 nghìn dành cho chăm sóc sức khỏe đấy*”. Nhìn chung, các nạn nhân chỉ khám sức khỏe khi có vấn đề về sức khỏe. Việc chăm sóc y tế cho nạn nhân chỉ được thực hiện khi nạn nhân được chuyển đến các cơ sở trợ giúp. Tuy nhiên, khi rời các cơ sở trợ giúp (hoặc

đối với các nạn nhân tự trở về), nạn nhân rất ít nhận được sự hỗ trợ gì về y tế từ phía địa phương.

Đối với hỗ trợ tâm lý, khi mới được tiếp nhận và đưa đến các cơ sở trợ giúp, các nạn nhân được các cán bộ động viên, tư vấn tâm lý. Tuy nhiên, rào cản về ngôn ngữ cũng làm hạn chế hiệu quả của công tác trợ giúp tâm lý cho nạn nhân là người dân tộc thiểu số. Cán bộ Trung tâm Công tác xã hội Lào Cai cho biết: *“Không phải ai cũng nói được 5-7 tiếng dân tộc để giao tiếp với các nạn nhân. Vì rào cản ngôn ngữ nên việc giao tiếp không mang lại được hiệu quả như mình mong muốn bởi vì khi họ chia sẻ mình không thể hiểu hoàn toàn, mà kể cả mình nói thì họ cũng không thể hiểu hoàn toàn”*.

Tương tự như vậy, cán bộ ở Nhà nhân ái (Lào Cai) cho biết: *“Cái khó khăn nhất khi hỗ trợ là ngôn ngữ vì nhiều em không nói được tiếng phổ thông. Chúng tôi phải phụ thuộc vào phiên dịch mà đôi khi họ có thể dịch không chính xác”*.

Khi trở về cộng đồng, các nạn nhân hầu như không nhận được sự hỗ trợ gì về tâm lý trong khi họ phải trải qua những tổn thương rất lớn về tinh thần gây ra bởi sự kỳ thị của chính người thân trong gia đình và những người trong cộng đồng, nhất là ở cộng đồng người H'mông. Một nạn nhân (nữ, 11 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai) cho biết khi em trở về mọi người không quan tâm hỏi han. Em hầu như không nhận được sự hỗ trợ gì từ những người xung quanh trong cộng đồng khi em trở về. Em chia sẻ suy nghĩ của mình: *“Chắc là họ [những người trong cộng đồng] nghĩ là mình đi Trung Quốc về thì mình là người xấu nên họ không hỏi thăm mình... Người Mông thì nghĩ là ai đã bị bắt đi Trung Quốc về thì là người xấu... nói là mình đi Trung Quốc về chắc là nó không như cũ rồi”*.

Trong những năm vừa qua, các hoạt động truyền thông phòng chống mua bán người đã được đẩy mạnh ở các địa phương vùng biên giới. Tuy nhiên, các hoạt động truyền thông thường tập trung nhiều vào việc nâng cao nhận thức để phòng chống tình trạng mua bán người trong khi chưa hướng tới việc nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình, cộng đồng đối với việc hỗ trợ các nạn nhân tái hòa nhập cộng đồng. Thực tế cho thấy tư tưởng trọng nam khinh nữ đã khiến những nạn nhân mua bán người là trẻ em gái và phụ nữ khó hòa nhập cộng đồng hơn rất nhiều so với trẻ em trai và nam giới. Khi tìm hiểu về sự trở về của một số nạn nhân là nam thanh thiếu niên ở Lào Cai bị lừa sang Trung Quốc để bóc lột sức lao động cho thấy các nạn nhân nam khi trở về được mọi người trong gia đình, họ hàng, làng xóm quan tâm đến hỏi thăm. Ngược lại, những nạn nhân là phụ nữ và trẻ em gái, dù bị mua bán người vì mục đích gì, dù có bị xâm hại tình dục hay không thì họ khi trở về cộng đồng thường phải đối mặt với sự kỳ

thị rất lớn. Một nạn nhân dân tộc Ba Ko ở Thừa Thiên Huế bị lừa đến Đắc Nông bóc lột sức lao động (trồng cây chanh leo) nhưng khi trở về, mọi người nơi em sinh sống (xã Hưng Bắc, huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế) lại đồn đại là em đi làm gái mại dâm.

Trong hoàn cảnh không nhận được sự thông cảm, hỗ trợ từ cộng đồng thì gia đình cần là nơi để hỗ trợ, động viên các nạn nhân vượt qua những tổn thương về tâm lý. Tuy nhiên, nhiều nạn nhân không có được sự hỗ trợ mà còn phải đối mặt với sự kỳ thị của chính người thân trong gia đình. Cán bộ Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội tỉnh Đắk Lắk cho biết: *“Gia đình các em ở vùng sâu, vùng xa, hiểu biết về pháp luật hạn chế cho nên khi các em trở về thì gia đình các em thường la mắng, chửi bới, trách móc các em. Khi các em quay trở về các em tha thiết tình cảm của gia đình, tôi chứng kiến em vừa khóc vừa chạy tới ôm chầm mẹ mà mẹ đẩy ra, hắt ra và mắng chửi em”*.

Một nạn nhân (nữ, 18 tuổi, dân tộc H'mông, Lào Cai) kể lại: *“Từ lúc em về thì em cảm thấy như là bố em xa lánh em hơn, không thương em như trước nữa”*. Theo cán bộ Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội ở Lào Cai, cần phải trang bị cho gia đình có hiểu biết để khi con cái họ trở về thì họ không kỳ thị và cùng tham gia hỗ trợ cho các em hòa nhập.

5. Kết luận và đề xuất

Mua bán người là sự xâm hại đến quyền con người và đe dọa đến sự an toàn của phụ nữ và trẻ em gái. Mua bán người gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe thể chất, tinh thần của các nạn nhân do bị đe dọa, đánh đập, bóc lột sức lao động, bóc lột tình dục, gây ra những sang chấn tâm lý. Các nạn nhân không chỉ bị tổn thương trong quá trình bị mua bán mà cả khi trở về do phải đối mặt với sự kỳ thị từ phía gia đình, cộng đồng. Trong khi đó, sự hỗ trợ cho các nạn nhân hiện nay rất ít do sự hạn chế về nguồn lực. Những nạn nhân tự trở về hoặc chưa được xác minh là nạn nhân của mua bán người ít nhận được sự hỗ trợ từ phía nhà nước. Những nạn nhân là trẻ em chưa chủ động và có khả năng quyết định, sử dụng số tiền được hỗ trợ. Vì thế, có những trường hợp gia đình sử dụng số tiền hỗ trợ nạn nhân cho các mục đích khác của gia đình thay vì việc dùng cho các hoạt động giúp nạn nhân ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng. Những sự hỗ trợ về sức khỏe, tâm lý dành cho nạn nhân còn rất hạn chế. Rào cản về ngôn ngữ cũng là một yếu tố làm cản trở hiệu quả hỗ trợ, nhất là hỗ trợ về tâm lý, đối với nạn nhân là phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số. Đặc biệt, khi trở về cộng đồng, phụ nữ và trẻ em gái rất ít nhận được sự hỗ trợ về tâm lý, sức khỏe từ phía cơ quan chức năng địa phương trong khi sức khỏe tinh thần của họ bị đe dọa do sang chấn tâm lý và do phải đối mặt với sự kỳ thị từ phía cộng đồng, người thân (nhất là ở cộng đồng người H'mông). Các hoạt động

truyền thông về phòng chống mua bán người thường chỉ tập trung nhiều vào các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức để phòng ngừa mua bán người. Trong khi đó, ít có các hoạt động truyền thông giúp cộng đồng hiểu về những thiệt thòi, những nỗi đau mà nạn nhân (đặc biệt là phụ nữ và trẻ em gái) có thể phải trải qua và trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc hỗ trợ để các nạn nhân tái hoà nhập cộng đồng.

Để giảm thiểu những tổn thương gây ảnh hưởng đến sự an toàn của các nạn nhân, các gia đình có phụ nữ và trẻ em bị mua bán cần được tư vấn trước khi đón nạn nhân trở về cũng như trong thời gian đầu khi nạn nhân mới trở về để họ có nhận thức đầy đủ về trách nhiệm và cách thức, kỹ năng để hỗ trợ người thân của gia đình ổn định và bắt đầu lại cuộc sống, giảm nguy cơ bị tái mua bán. Đồng thời, cần tăng cường hoạt động truyền thông thay đổi định kiến, kỳ thị của mọi người về phụ nữ và trẻ em bị mua bán để giảm thiểu những tổn thương về tâm lý của nạn nhân khi họ trở về cộng đồng. Cán bộ Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên và các cán bộ thôn bản ở các cộng đồng dân tộc thiểu số vùng biên giới nơi có nhiều phụ nữ và trẻ em bị mua bán cần được tập huấn, trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để thực hiện các hoạt động tư vấn cho các gia đình nạn nhân, hỗ trợ tâm lý cho các nạn nhân giúp những nạn nhân là phụ nữ và trẻ em gái có thể hòa nhập được với gia đình và cộng đồng. Bên cạnh đó, nhà nước cần tăng mức hỗ trợ tài chính và chăm sóc y tế cho các nạn nhân để đảm bảo sự an toàn về sức khỏe và sinh kế để họ ổn định cuộc sống khi trở về. ■

Tài liệu trích dẫn

- Bộ Công an. 2019. *Báo cáo thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả phòng, chống mua bán người*. Hà Nội.
- Department of State (United State of American). 2018. *Trafficking in persons report*.
- Giguere, J. 2013. "Human Trafficking: A Security Perspective". *International Affairs Review*, XXI(2), 2-19.
- UNODC. 2018. *Global report on trafficking in person Vienna: United Nations Office on Drug and Crime*.